

4. Vấn Đề Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội.

❖ Phân tích vấn đề:

Đức giáo hoàng Piô IX đã tuyên bố để xác tín ơn vô nhiễm nguyên tội, vào ngày 08/12/1854: *Nhờ quyền phép Chúa Giêsu Kitô, quyền phép hai tông đồ Phêrô và Phaolô, nhờ quyền phép riêng ta (giáo huân), quyết định tín điều: Đức Mẹ Maria, nữ đồng trinh đầy ơn phúc, từ lúc mới bắt đầu được thai dựng, bởi ơn đặc biệt và ơn riêng của Đức Chúa Trời Toàn Năng, vì các công đức của Chúa Giêsu Kitô là Chúa Cứu Thế, đã được gìn giữ khỏi mọi vết dơ bẩn của nguyên tội. Điều vô cùng xứng hợp là Đáng làm Mẹ Con Một Thiên Chúa phải vô nhiễm nguyên tội, phải hoàn toàn thống trị con rắn già. Ấy được tỏ ra bởi Đức Chúa Trời, cho nên các bốn đạo phải bền lòng vẫn tin như vậy.*

Giáo Hội đã căn cứ trên lời chào truyền tin của thiên thần với Maria “*Kính mừng Đáng đầy ơn phúc, Thiên Chúa hằng ở cùng Bà!*” (**Luca 1.28**). Giáo Hội cho rằng “*đầy ơn phúc*” tức không còn chỗ nào chứa tội lỗi cả. Lý luận Công Giáo cho rằng vì Chúa Giêsu là vô tội, nên Đức Chúa Trời gìn giữ Đức Mẹ được thánh. Họ còn nói rằng: “*Sự thánh thiện nơi Đức Mẹ là một sự thánh thiện tuyệt vời, không thần thánh nào sánh kịp.*”

Đến năm 1858, do phép lạ tại Lourdes, Đức Mẹ có hiện ra và tuyên bố: “*Ta là Đáng Vô Nhiễm Nguyên Tội.*” Và Giáo Hội Công Giáo cho rằng trên trời đã chuẩn y tín điều vô nhiễm nguyên tội của Piô IX.

❖ Giải Đáp:

➤ Nếu cho rằng vì để tránh ô nhiễm Chúa Giêsu nên Đức Mẹ phải vô nhiễm nguyên tội, thì chẳng hóa ra để tránh ô nhiễm cho Đức Mẹ Maria, thì Đức Bà Ngoại (thánh Anna) cũng cần phải vô nhiễm nguyên tội, sao? Người Công Giáo thường biện bạch rằng: *Tuy Đức Bà Anna có nhiễm nguyên tội, nhưng vì Đức Chúa Trời Toàn Năng gìn giữ cho nên Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội.* - Nếu bạn nói vậy, thì tại sao Đức Chúa Trời không thể gìn giữ Chúa Giêsu khỏi nhiễm nguyên tội, mặc dù Nữ Đồng Trinh Maria chỉ là một tạo vật, dòng giống Adam sa ngã?! Đây chỉ là lập luận vòng vèo và tự mâu thuẫn của con người.

Quan điểm Đức Mẹ cực tinh cực sạch không hề có trong Kinh Thánh. Trái lại, về loài thọ tạo “*hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt*” (**Giăng 3.6**). **Rôma 3.22b-23** cũng khẳng định: “*Chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội.*” Theo **Luca 1.46-47**, Trinh Nữ Maria xưng gọi “*Đức Chúa Trời là Đáng Cứu Chuộc tôi.*” Nếu Maria vô tội thì đương nhiên Bà được ở thiên đàng chứ cần gì phải nhờ đến Đáng Cứu Chuộc! Chẳng những tin rằng Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội, để tội không ô nhiễm đến Chúa Cứu Thế, mà Giáo Hội Công Giáo còn tin rằng trọn đời Đức Mẹ Maria không hề phạm tội. Từ đó dẫn đến tín điều hồn xác lên trời: Chết là hậu quả của tội, và Đức Mẹ Maria không phạm tội nên Đức Mẹ không thể ở trong sự chết, tức là hồn xác lên trời. Nhưng trong tín điều Đức Mẹ hồn xác lên trời, Giáo Hội lại nói rằng Đức Mẹ đã chết, nhưng Chúa Giêsu Kitô đã hiện đến và khiến Bà hồn được hiệp lại với xác và được sống lại, rồi hồn xác lên trời. Vậy, nếu vô tội thì tại sao phải chết, vì chết là hậu quả tất yếu của tội lỗi (**Rôma 3.23**)?!

➤ Kinh Thánh nhiều lần xác nhận rằng chỉ một mình Chúa Giêsu “*chưa hề phạm tội*” (**I Phierô 2.22**). Theo **Hêbrơ 4.15**, Chúa là Thượng Tế không hề phạm tội. Chính Chúa cũng thách thức dân Israel: “*Trong các người có ai bắt Ta thú tội được chẳng?*” (**Giăng 8.46**). Chúa Giêsu được hoài thai bởi Thánh Linh (**Mathiơ 1.18**), cho nên “*hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần*” (**Giăng 3.6**). Kinh Thánh xác nhận rằng Chúa Giêsu vô tội (không hề phạm tội) vì được quyền năng Đức Thánh Linh gìn giữ. Ngoài Ngài ra, dù là vua David hay Trinh Nữ Maria đều đã được “*hoài thai trong tội lỗi.*” (**Thi Thiên 51.5**).

5. Vấn Đề Đức Mẹ Hồn & Xác Lên Trời.

❖ Phân tích vấn đề:

Người Công Giáo La Mã cho rằng thánh truyền đã cung cấp sự kiện Đức Mẹ hồn xác lên trời, và họ cũng giải thích rằng đây không phải là thăng thiên như Chúa Giêsu (Chúa Giêsu cậy quyền năng Ngôi Hai Thiên Chúa mà thăng thiên), nhưng bởi sự ban cho của Đức Chúa Trời dành đặc quyền cho Mẹ Ngài. Tức là Đức Mẹ nhờ quyền năng của Chúa Giêsu mà về trời, cho nên gọi là Đức Mẹ Mông Triệu. Đức Mẹ và Chúa Giêsu đã cùng cộng tác trong mọi sự và mọi hoàn cảnh, nay Chúa Giêsu đã thoát khỏi mọi đau đớn và được vinh hiển thăng thiên, chẳng lẽ Ngài bỏ rơi Mẹ Ngài dưới quyền lực sự chết và Âm Phủ sao? Thánh Phaolô và các thánh tông đồ khác so sánh với Đức Mẹ còn thua kém xa, song xác các thánh được bổn đạo cất giấu kỹ lưỡng coi như báu vật, phương chi xác Đức Mẹ. Thế nhưng không ai nghe nói đến mồ mả của Người, điều đó tỏ ra Đức Mẹ hồn xác đã lên trời.

❖ Giải Đáp:

➤ Tín điều này mãi đến ngày 01/11/1950 mới chính thức được công bố bởi Giáo Hoàng Piô XII. Kinh Thánh không hề đề cập đến việc Đức Mẹ hồn xác lên trời, đây chỉ là truyền thuyết. Điều Kinh Thánh không ghi chép rõ ràng tỏ ra điều đó hoặc không có hoặc không quan hệ đến sự cứu rỗi (**Giăng 20.30-31**).

➤ Kinh Thánh dạy rằng: “*Theo như đã định cho loài người phải chết một lần.*” (**Hêbrơ 9.27a**); “*ai là người sống mà chẳng thấy sự chết?*” (**Thi Thiên 89.48**). Nếu bạn lý luận rằng vì tình kính mến Đức Mẹ, Chúa Giêsu cho Đức Mẹ đặc quyền hồn xác lên trời, thì đối với Đức Bà Ngoại (Anna) còn cao trọng hơn Đức Mẹ chẳng lẽ Chúa Giêsu không yêu kính sao? Và lại, Chúa Giêsu nữ nào nhìn cha nuôi là thánh Giuse đau đớn trong sự chết, không sinh cũng có dưỡng, “*sinh dưỡng đạo đồng*”.

➤ Nếu vì không tìm thấy mồ mả của Người, điều đó tỏ ra Người sống lại hồn xác lên trời thì có biết bao mộ thánh tiên tri, tông đồ không ai tìm thấy chẳng lẽ họ đã hồn xác lên trời hết sao?

➤ Nếu có người hỏi bạn: “*Giáo Hội chủ trương vấn đề này nhằm mục đích gì?*”, bạn trả lời thế nào? Nếu để tôn vinh Đức Mẹ thì điều đó đâu đã vinh hiển hơn Hênóc và Êli, là hai vị thánh đồ Cựu Ước này không phải ở trong mồ mả ngày nào, trong khi Đức Mẹ phải ở trong mồ?

Rốt lại, đây chỉ là lý luận lòng vòng, không có Kinh Thánh, không có mục đích trong sáng, không quan hệ đến sự cứu rỗi.

6. Vấn Đề Đức Mẹ Đồng Công Cứu Chuộc.

❖ Phân tích vấn đề: Giáo Hội Công Giáo La Mã chủ trương giáo điều này dựa trên hai trường hợp:

1) Trong lúc truyền tin, Thiên Chúa hỏi ý Bà: Bà muốn ưng thuận hay từ chối cũng được. Giả sử Maria đã từ chối thì loài người vẫn chưa có Đấng Cứu Thế. Đành rằng Bà không phải là của lễ (văn hồi tế), nhưng Bà đã sắm của lễ cứu thế, nên Bà đã cộng tác vào công cuộc cứu thế ngay lúc truyền tin.

2) Trong lúc Chúa tử nạn, Đức Mẹ đã thực thụ hiến dâng con của mình trên đồi Sọ. Các đau khổ của Chúa Con chịu ngoài thân xác thì khi đó Đức Mẹ chịu trong trái tim hết (“*con té mẹ đau*”). Ta có thể nói theo kiểu thánh Giôn rằng: “*Vì Đức Mẹ thương yêu thế gian đến nỗi đã phó Con Một mình để cứu chuộc thế gian*”.

❖ Giải Đáp:

➤ Nói như bạn, giả sử Mẹ Maria đã từ chối thì loài người chưa có Đấng Cứu Thế. Thì cũng một cách ấy, giả sử thánh Giuse từ chối không đem Đức Mẹ về với mình thì loài người vẫn chưa có Chúa Cứu Thế. Và giả sử như thiên thần Gabriel không chịu báo tin thì... Nếu vậy, biết bao nhiêu người đồng công cứu chuộc. Chẳng lẽ chương trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời hoàn toàn lệ thuộc vào loài thọ tạo và loài người sao?

➤ Chương trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời đã được hoạch định từ trước buổi sáng thế và hoàn toàn tùy thuộc vào chủ quyền tuyệt đối của Ngài (**I Phierơ 1.20; Khải 13.8; Galati 4.4**). Chúng ta không nên quên **Êxotê 4.14**: “*giải cứu bởi cách khác*”.

➤ Sự dục phần của Maria, các thiên thần và loài người liên hệ đến sự giáng sinh, sự chết chuộc tội của Chúa Giêsu không thể gọi là đồng công chuộc tội, mà phải hiểu là công cụ của chương trình cứu chuộc, không thể dùng chữ đồng công dành cho con lừa đã chở Chúa Giêsu vào thành Jerusalem.

➤ Việc dâng mình làm vãn hồi tế là công việc riêng của Chúa Giêsu tự phó chính mình làm giá chuộc nhiều người (**Mathiơ 20.28**). Chúa Giêsu đã thấy trước thập tự giá và sai các tiên tri rao báo điều đó (**Êsai 53.4-5**). Chúa đã tự sắm sẵn của lễ và Ngài cũng là của lễ (**Hêbrơ 4.14-15; 9.26-28; I Giăng 2.2**).

➤ Thánh Phaolô và các tông đồ trong khi trình bày các tín lý căn bản thì suốt từ Rôma đến Khải Huyền không hề có một lời nào, một hình ảnh nào đề cập đến việc Đức Mẹ đồng công cứu chuộc.

➤ Bà Maria là tạo vật phải nương nhờ Đấng Cứu chuộc để được cứu (**Luca 1.47**), thì làm sao Người có thể cứu chuộc người khác?!

7. Vấn Đề Đức Mẹ Cầu Bầu.

❖ Phân tích vấn đề:

Người Công Giáo La Mã thường lý luận rằng: Chúng ta là con người tội lỗi, Chúa là Đấng Chí Cao, để được Chúa dễ dàng nhậm lời cầu nguyện, chúng ta nên nhờ Đức Mẹ cầu bầu. Chúa Giêsu yêu mến Mẹ Người, “*hắn Người chẳng có thể từ chối lời Mẹ.*” (*Kinh Cứu Nhật*). Nếu chúng ta quen với mẹ của tổng thống thì ta hy vọng được chấp thuận 80 – 90 %. Nếu ta trực tiếp bệ kiến, có thể tổng thống nghe thỉnh nguyện của chúng ta nhưng không quan tâm lắm, và chúng ta hy vọng được chấp thuận chỉ vài mươi phần trăm.

Trong câu chuyện tiệc cưới tại Cana, “*tuy giờ Chúa chưa đến*”, nhưng vì Đức Mẹ cầu bầu cho gia chủ, nên Chúa Giêsu đã làm phép lạ đầu tiên hóa nước thành rượu.

❖ Giải Đáp:

➤ Chúng ta không thể dùng một hình ảnh thế tục làm biểu tượng về chính Đấng hiện đang ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Nếu bạn xem Ngài như một tổng thống của một quốc gia trần gian, thì bạn chưa thật biết Ngài. Tổng thống không toàn tri, muốn biết một người nào, một việc gì, phải xem hay nghe báo cáo của cấp dưới. Rất nhiều trường hợp tổng thống đã nhận định sai, hành động sai, vì căn cứ trên những thuộc cấp “*làm láo, báo cáo hay.*” Chúa chúng ta biết rõ tâm tư ý nguyện của từng người. Ngài là Đấng Chí Cao mà cũng là Chí Cận, là Cha Từ Ái (**Thi Thiên 139; Giăng 2.25**).

➤ Chúa là Đấng Trung Bảo duy nhất (**I Timôthê 2.5**). Nhờ Chúa Giêsu, chúng ta được tha thứ, được công chính hóa, được thánh hóa. Bởi sự chết trên thập tự giá, Ngài đã xóa bỏ bức màn ngăn cách (**Luca 23.45**). Nhờ Ngài, chúng ta được đủ tư cách đến gần Đức Chúa Trời (**Hêbrơ 10.19-23**). Chúa Giêsu không phải là một người chủ khó tính. Ngài là Thân Phụ, chúng ta là con cái thật và là kẻ dục phần bôn tánh Đức Chúa Trời (**2 Phierơ 1.4; Giăng 1.12-13; Rôma 8.15-17**), họa chẳng bạn đang xa cách Ngài (**Mathiơ 15.8; Êsai 59.1-2**). Tại sao bạn sợ hãi không dám trực tiếp đến với Chúa? Chúa thường khuyên chúng ta đến với Ngài (**Mathiơ 11.28-30**).

➤ **Giăng 16.24**: Chúa có ý thông trách những kẻ không trực tiếp nhân Danh Ngài mà cầu nguyện. Vậy, hãy nhân Danh Chúa cầu xin đi!

➤ Bạn trích dẫn **Giăng 2.1-10**, nhưng phải chăng bạn đã gán cho Kinh Thánh điều bạn tưởng là Kinh Thánh nói, mà kỳ thật, Kinh Thánh không nói.

▪ Phân tích khúc Kinh Thánh nói trên, chúng ta thấy khi Maria tỏ lời đề nghị với Chúa Giêsu, thì Ngài có thực hiện tức thì không? Ngài trả lời rằng: “*Ta với người có sự gì chẳng? Giờ Ta chưa đến.*” Trong cả Cựu Ước và Tân Ước có nhiều chỗ ghi lại thành ngữ “*Ta với người có sự gì chẳng?*”, như: **Quan Xét 11.12; 2 Samuên 16.10; 19.22; I Các Vua 17.18; Mathiơ 8.29; Mác 1.24; 5.7; Luca 4.34; 8.28**... Theo chú giải của bản Kinh Thánh Jerusalem, trang 1399: “*Người ta dùng thành ngữ này để bác bỏ một sự can thiệp xét ra bất tiện hay không dính líu với người đó.*” Vậy, đây là câu nói của Chúa Giêsu bác bỏ lời đề nghị của Maria, cho nên không nên vin vào để xây dựng giáo lý Đức Mẹ cầu bầu.

▪ Khi còn trong gia đình, Chúa Giêsu sẵn sàng vâng lời bà Maria về những việc nhà, nhưng sau khi đầy dẫy Đức Thánh Linh để bắt đầu chức vụ công khai của Đấng Cứu Thế, Chúa Giêsu tuyệt đối vâng theo chương trình và thời biểu của Đức Chúa Cha (**Giăng 4.34**). Việc làm phép lạ là công việc của thần (thiên) tánh Ngài nên Ngài không chịu sự chi phối của thọ tạo dù đó là bà Maria.

▪ Trong câu chuyện đã nêu trên có điều chúng ta rất nên vâng lời Bà Maria: “*Người bảo chi hãy vâng theo cả.*” Nếu thật sự vâng lời Bà Maria thì chúng ta phải trực tiếp đến với Ngài là trung gian duy nhất. Sau câu nói ấy, Maria hoàn toàn im lặng, Người không hề có một đề nghị nào xen vào công việc của Chúa Giêsu.

8. **Vấn Đề Đức Mẹ Làm Phép Lạ, Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.**

Phân tích vấn đề:

➤ Năm 1858, Đức Mẹ hiện ra tại Lộ Đức (Lourdes) làm nhiều phép lạ chữa lành các bệnh tật và tuyên bố rằng: “*Ta là Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội.*”

➤ Năm 1917, Đức Mẹ hiện ra tại Fatima (Bồ Đào Nha) với ba em bé, mà một trong ba em là Lucia. Đức Mẹ tuyên phán ba mạng lệnh: (1) Ăn năn đền tội, (2) siêng năng lần chuỗi, (3) tôn sùng mẫu tâm.

➤ Theo quyển Thánh Mẫu Học, từ năm 1822 – 1913, có 4.445 chứng tích khỏi bệnh đệ trình tòa kiểm chứng, trong số ấy có 55 người mù, 32 người điếc được lành. Nếu tính từ 1858, có tất cả 10.000 chứng tích như vậy.

➤ Không phải chỉ tại Lộ Đức hay Fatima, Đức Mẹ đã hiện ra và làm phép lạ thôi, mà trên khắp thế giới cũng từng xảy ra giống như vậy. Ngay tại Việt Nam ta cũng có rất nhiều giai thoại về Đức Mẹ La Vang (Quảng Trị), Fatima (Bình Triệu, Saigon).

➤ Về vấn đề Đức Mẹ làm phép lạ, người Công Giáo có thể chỉ vào các hang đá có tượng Đức Mẹ, nơi đó có hàng trăm bảng tạ ơn cũng đủ chứng tỏ “*Đức Mẹ có tài có phép, Đức Mẹ ban sự bằng yên, Đức Mẹ hằng cứu giúp...*” Nhiều người còn nói cách mạnh mẽ rằng: “*Người Tin Lành chỉ giỏi lý sự, còn người Công Giáo chúng tôi có rất nhiều chứng nghiệm về quyền phép để bảo đảm cho đức tin, “thuốc hay không cần quảng cáo.”*”

Giải Đáp:

➤ Đối với người Tin Lành, khi nghe về phép lạ không cho đó là chuyện hoang đường, tưởng tượng, vì có thể lắm nhiều phép lạ chữa lành bệnh đã thật xảy ra. Nhưng về vấn đề này, Kinh Thánh dạy thế nào? Kinh Thánh minh xác có hai nguồn phép lạ: một – phép lạ đến từ Chúa, và 2 – phép lạ do ma quỷ thực hiện. Theo **Xuất 7.8-13**, Maisen (Môise) cậy quyền năng Chúa làm phép lạ, thì các thầy phù thủy Ai Cập cũng làm phép lạ giống y như vậy. Gậy của Môise và gậy của họ đều biến thành rắn, nhưng rắn của các thầy phù thủy hóa ra đều bị nuốt mất. Vậy, phép lạ đến từ Đức Chúa Trời vượt trội hơn phép lạ đến từ ma quỷ, phép lạ của ma quỷ có giới hạn, trong khi Đức Chúa Trời có quyền năng vô hạn (**Êphêsô 1.19; Xuất 7.22; 8.7, 18; 9.11**).

Kinh Thánh cũng nói tiên tri rằng trong thời sau rốt này ma quỷ sẽ làm nhiều phép lạ: Mathiơ **24.24; 2 Têsalônica 2.9; Khải 13.13-15; 16.14...**

➤ Làm sao để chúng ta có thể phân biệt được phép lạ nào đến từ Chúa, phép lạ nào đến từ Christ giả và tiên tri giả? Chính tông đồ Phaolô từng khuyến cáo rằng ma quỷ có thể mượn hình thiên sứ sáng láng (**2 Côrinhtô 11.14**). Chúng ta có thể hiểu rằng qua những phương tiện có vẻ bác ái, đạo hạnh, khả kính và làm phép lạ, nhưng lại là phép lạ đến từ ma quỷ. Vậy, làm sao chúng ta phân biệt được?

➤ Cảm tạ Đức Thánh Linh, Tông đồ Giôan dạy rằng: **I Giăng 4.1-6**. Qua khúc Kinh Thánh này, chúng ta biết rằng không hướng về Chúa Giêsu Kitô, không tôn vinh Ngài thì phép lạ ấy không đến từ Đức Chúa Trời (**Côlôse 1.15-16; 3.11b; Giăng 7.39**).

➤ Phép lạ tại Lộ Đức và Fatima đều tôn vinh thọ tạo. Đáng lý ra mọi tôn quý, vinh hiển đều phải quy về Đức Chúa Trời Ba Ngôi (**Khải 5.12-13; I Timôthê 6.15-16**), không một thọ tạo nào có phép choán sự vinh hiển của Chúa (**Êsai 42.8; 48-11; Công Vu 12.23**). Vậy, chúng ta có thể hiểu rằng: ma quỷ không chỉ muốn loài người cúng tế nó cách trực tiếp thôi, và hễ ai được tôn vinh cũng tốt hết, miễn là đừng tôn vinh Chúa.

➤ Chúng ta đang sống trong thời đại Đức Thánh Linh, đặc điểm của thời đại này là nhiều việc quyền năng được thể hiện qua những con người đầu phục Chúa (**Công Vu 2.17-18; 5.14, 16; 19.11-12**). Thay vì chúng ta tra xem Lời Chúa, tự xét lòng mình, chân thành ăn năn mỗi một tội và hoàn toàn đầu phục Chúa để Đức Thánh Linh ban quyền năng trên chúng ta – thì lắm kẻ xem như Đức Thánh Linh không đầy đủ quyền năng, phải nhờ quyền năng của thọ tạo bổ túc. Trông đợi quyền năng không đúng như mẫu mực Lời Chúa thật nguy hiểm không kém gì người thế gian tin vào tà thuật, phù chú, bùa ngãi, đồng cốt (linh người đã chết), tà linh làm phép lạ.

➤ Theo **Giăng 2.11**, chúng ta biết rằng mục đích của phép lạ tại Cana, **câu 7**: “*để bày tỏ vinh hiển mình (Chúa Giêsu) và môn đồ bèn tin Ngài.*” Tuy phép lạ được thực hiện trước sự hiện diện của bà Maria nhưng không phải để tôn vinh, tạ ơn hay tin bà.

➤ Bà Maria không hề làm một phép lạ nào. Thậm chí, sau khi Chúa Giêsu về trời, Chúa dùng Phêrô, Phaolô, Giôan, Êtiên, Philip... đã làm rất nhiều phép lạ, nhưng Kinh Thánh không hề ghi một phép lạ nào của Maria. Vậy, Giáo Hội Công Giáo chứng minh rằng Maria làm hàng vạn phép lạ càng làm cho Maria ấy khác xa với Maria mà Kinh Thánh đã bày tỏ.

➤ Chúa Giêsu dạy rằng: **Mathiô 7.21-23; Luca 10.17-20**. Vậy, không thể vin vào phép lạ xảy ra ở đâu đâu để rồi yên trí và thiếu cảnh giác linh hồn. Thậm chí, nếu bản thân kinh nghiệm một số phép lạ cũng chưa đáng khoe khoang tự hào (**Mathiô 7.21-23**).

➤ Nếu xét những lời tuyên bố của Đức Mẹ tại Lộ Đức và Fatima trong ánh sáng Kinh Thánh, chúng ta thật khó tin đó chính là lời phán của bà Maria mà Kinh Thánh đã bày tỏ. Hai chữ “**TA LÀ**” và mệnh đề tôn sùng mẫu tâm có vẻ giống như **Êsai 14.12-14**, chớ không giống với **Luca 1.38, 48**. Nếu sánh với một bậc thánh khả kính khác là Giôan Baptista thì càng làm cho ta nghi ngờ hơn (**Giăng 3.30**). Siêng năng lần chuỗi là điều hoàn toàn trái với lời dạy của Chúa Giêsu dạy (**Mathiô 6.7-8**).

➤ Nếu trong Giáo Hội Công Giáo chỉ có Đức Mẹ hay các thánh làm phép lạ, thì trong Tin Lành có rất nhiều tín đồ bình thường được Chúa dùng để tỏ ra nhiều phép lạ đúng như Lời Chúa đã hứa (**Mác 16.17; Giăng 14.12; Công Vu 2.17-18**). Chính bạn có trực tiếp chứng kiến hay bản thân kinh nghiệm quyền phép Chúa chưa? - Yếu tính của đạo Đấng Christ là quyền năng (**Rôma 1.16**). Vậy, tại sao chúng ta không khao khát kinh nghiệm quyền năng của Chúa ban cho mỗi chúng ta theo như Lời Chúa dạy?!